DÉPOT LÉGAL

NĂM THỨ TƯ — SỐ 287 | MỖI SỐ 5 xu | 庚午年五月初八日 | NGÀY THỨ TƯ 4 JUIN 1930

GIÁ BÁN

ĐÔNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
[illegible]	[illegible]
[illegible]	[illegible]
[illegible]	[illegible]

[illegible]

TIẾNG-DÂN

敬民

LA VOIX DU PEUPLE

Báo quán Đường Đông-Ba, Huế

Giấy thép nói số 43

Giấy thép: TIẾNG-DÂN — Huế

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút Huỳnh-Thúc-Kháng

Quản lý Trần Đình Phiên

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Muốn cho lòng người tin mình thì mình phải giữ đều tin trước.

CHÁNH-TRỊ

trong nước mà muốn cho Nhân-dân có lòng tin nhiệm thì cần nhứt là đều gì ?

(Tiếp theo)

Bài trên đã nói vì không tin mà mất lòng tin nhiệm của nhân dân, thế thì muốn khôi phục lòng tin nhiệm ấy lại, còn có cái gì hơn là « làm đều tin ».

Đức Khổng-tử nói rằng : « Từ xưa ai không khỏi chết, dân không lòng tin thì không đứng được » ; lại nói : « Cùng người nước giao, do chỗ đều tin » 自古皆有死民無信不立 與國人交止於信.

Thật thế trong cuộc giao tế của loài người, nhỏ mà bà con bậu bạn, lớn mà xã-hội nhân-quần cho đến bang-giao quốc-tế, giai cấp có cao thấp, cơ cuộc có rộng hẹp, trình-độ có hơn kém mà trong cuộc giao tế có một cái đức tin, nó làm cho [illegible] liền hợp nhau, mà bao nhiêu những mầy ngờ mu uất không bởi đâu mà nảy ra trong đám không khai ám đềm ấy được. Việc chánh-trị trong nước đối với nhân dân cũng thế. Thuở nay những nhà đại chánh trị, đối với công chúng mà muốn thi hành một điều kiện gì, trước khi tuyên bố ra, thẩm thận cân lường, thế nào cho hợp với tình lý, thế nào cho khỏi sinh tệ hại, suy đi xét lại rất là kỹ càng, không có chút gì là lừa phỉnh dối trá. Kịp đến khi đã tuyên bố ra thì rựa chặt xuống đất, dao chạm vào cây, nói ra câu gì làm đúng câu ấy, không hề thay đổi sai suyễn chút nào. Bởi vậy cho nên dân đối với chánh lệnh Nhà nước tin chắc như thời trời, tuyết nắng mùa mưa, không khi nào lầm lạc ; tai mắt đã nhứt định mà lòng tin cậy cũng nhân đó mà in sâu vào, không có cái gì làm cho lay chuyển được. Xưa nay đông tây những kẻ anh hùng hào-kiệt lấy lòng dân làm hậu-thuẫn mà chiến thắng những cuộc rắc rối trong việc nội trị ngoại giao, thủ đoạn phách-lực học thức lịch duyệt vẫn nhiều đều hay, mà « giữ đều tin » chính là cái gốc thành công vậy.

Có kẻ tưởng rằng đối với dân-tộc trình-độ trí-thức đê-hèn thì cốt làm được việc mình, dầu có thất tín cũng không hại gì. Tưởng thế là lầm ; chính đối với dân tộc ấu-trĩ lại càng giữ đều tin hơn là đối với dân-tộc đã tấn hóa. Kia những dân-tộc có học phổ thông, có cái tư cách tự-trị, đối với việc nước thường hay để lòng suy xét, công việc những nhà chánh trị, hoặc có vì cớ nầy cớ khác mà sai với lời hứa trước, nhân dân trong nước cũng hiểu rõ tình thế, hoặc để lòng suy nghiệm mà không vội tỏ cái mối thất vọng ra bề ngoài ; và biết việc nước là việc chung, dầu đều thất tín ấy có thiệt hại cho mình mà lợi ích cho phần nhiều kẻ khác thì cũng lượng giải cho người đương cuộc. Đến như nhân dân mà trí-thức thấp hẹp thì chỉ biết những chuyện trước mắt mà không nghĩ gì xa. Xem như con nít, nói ngày mai cho bánh, mà mai không có bánh thì tức mà khóc đòi ; họ mọi ở núi, nên đều gì thì thắc gút để ghi nhớ, nếu đến kỳ hẹn mà sai lời thì sinh thù hiềm ngay. Đối với nhân dân trình độ còn thấp thì nhà chính-trị lại càng nên giữ đức tin, chính là vì thế.

Giữ đều tin với nhân dân thì làm thế nào ?

Đều nầy cũng phiền phức, nói không hết được ; nhưng muốn cho rõ ràng để miễu hơn thì xin dẫn một cái ví dụ : xem cái cách của một công-ty hỏa-xa đối với hành khách thì đủ rõ.

Sở xe hỏa đã tuyên bố cho công chúng biết :

1) Thì giờ đi về : giờ nào đi, giờ nào về có định kỳ.

2) Giá tiền : hạng nhứt bao nhiêu, hạng nhì, hạng ba và hạng tư bao nhiêu, có định giá.

3) Khoảng đường xa gần : chuyến nào đi từ đâu đến đâu, chuyến nào có ghé các ga, chuyến nào không ghé v. v.

Ngoài ra hạng nào mua vé tại chỗ nào, lên xe xét vé thế nào, cho đến một toa ngồi mấy người, trên xe không nên nghiêng mình ra ngoài v. v. cái gì cái gì đều yết cáo cho công chúng biết trước ma sau làm y như lời, không sai suyễn chút nào. Bởi cái công việc sắp đặt có nhứt định, lấy đều tin mà báo cáo với mỗi người, nên những người đi xe, nhứt định tuân theo, không những không ai cải chối rầy rà, mà ai ai cũng nhận đều tin ấy ; dầu có kẻ hoặc bị trễ giờ, hoặc bị rủi ro, thì cũng tự nhận là lỗi mình mà không oán đến xe hỏa bao giờ.

Công việc xe hỏa, chính là tiêu biểu sự tin nói trên, nhà chánh trị đối với nhân dân mà bất kỳ việc gì cũng đặt đường chỉ lối, khác hẳn định ngày, giữ đều tin không có chút gì sai suyễn, thì thế nào mà nhân dân không có lòng tin nhiệm?

NGU-SƠN

Về việc mua bán cổ-phần

Theo lời công bố của bản Công-ty đã đăng trong báo nầy từ số 261 ngày 5-3-30, cho đến số 173, ngày 16-4-30, thì những cổ phần còn thiếu nữa cổ, đã bán hết rồi, vậy các ông cổ đông góp còn thiếu [illegible] muốn nhận số bạc nữa cổ phần góp trước, (trừ phí tem và ma[illegible] thì gởi thơ và biên lai tạm (bản Công-ty đã phát cho các ngài lúc trước) về bản Công-ty ở Huế mà nhận.

Còn các ngài đã gởi bạc về mua, mà bản Công-ty đã gởi biên-lai và thơ trả lời, thì bản Công-ty làm giấy mà mua bán khai Tòa Văn-tự xong, thì gởi ngay cổ-phiếu nhứt định đến cho các ngài.

Các ông cổ-đông đã góp đủ bạc, mà nay muốn bán cổ phần cho người khác, thì xin dợi nay mai có người mua, Công-ty sẽ bán giùm cho các ngài.

Huỳnh-thúc-Kháng Công-ty

VẬN-VĂN

ĐÀ-NAM

Cùng ông Nguyễn văn Vỷ SAIGON

Bản báo tiếp được mandat télégraphique số 481-39 ngày 29-4-30, số bạc 10$00 của ông gởi ở poste Saigon central, nhưng không rõ về việc gì, vậy xin ông gởi thơ cho biết để tiện việc vào sổ, cảm ơn.

Tiếng Dân

—THỰC-NGHIỆP—

Phép nuôi thỏ

Thú-y : NGUYỄN-TRỌNG-TRỨ

(Trích trong sách « Phép nuôi thỏ » sắp xuất bản)

Đồ ăn

(Tiếp theo)

Cỏ tươi.—Nên dùng cỏ non ; cỏ già không tốt vì nó nhiều xơ, ăn vào khó tiêu. Cỏ ngoài đồng thì cứ 15, 20 hôm lại phạng một lần mà phải phạng trước khi nó ra hoa. Không nên để nó có hạt ; nếu nó có hạt thì bao nhiêu chất bổ trong cỏ sẽ qua sang hạt cả. Hạt đó lúc chuyên chở lại hay rụng, thân ra mất hết chất bổ.

Khi để dành cỏ, phải rải nó ra từng lớp mỏng, mà để trong một chỗ râm. Muốn tốt hơn nữa thì nên để cỏ ở trên một cái phên to mắt ; như thế cỏ được thoáng hơi, nên không vàng úa ra. Đừng bao giờ dành cỏ lại thành đống mà để dành, sợ nó hấp hơi thì thỏ ăn vào sinh bệnh.

Cỏ khô. — Cho thỏ ăn cỏ khô tốt lắm. Nó bổ hơn cỏ tươi : 100 grammes cỏ khô bổ bằng 300 grammes cỏ tươi nhưng phải chọn thứ cỏ khô tốt ; cỏ khô tốt thường nặng ; là nó mềm và xanh xẩm, mùi có hơi thơm. Cỏ khô mốc phải loại ra.

Ở bên nước Anh, khi nào thiếu [illegible] cỏ tươi mà họ muốn dùng cỏ khô thì họ làm thế này : Trước hết cắt cỏ khô ra cho nhỏ, sau đem dầm vào nước muối hơi nóng trong 6 giờ ; ngâm xong, vớt cỏ ra để cho ráo nước một chút, rồi lấy cho thỏ ăn. Giống thỏ thích ăn như thế, vậy ta nên dùng thử cách đó xem.

Rơm. — Ăn rơm không bổ lắm. Song khi nào cho thỏ ăn đồ ăn có nhiều nước thì nên dùng thêm một ít rơm cho nó ăn khỏi đi la cuảy. Phải dùng rơm mới gặt về ; mầu nó vàng, mùi nó thơm, thơm thì mới là rơm tốt.

Cây hồ ngươi (sensitive). — Cây này thường mọc ở ngoài đồng và ở ven đường ; nó lên cao độ 20 phân tây. Hoa nó tròn, mầu hơi tím tím. Lá nó tựa như lá cây me tây, song nhỏ hơn nhiều. Hễ đụng vào lá đó thì nó cụp ngay lại. Bởi vậy người ta gọi cây ấy là cây hồ ngươi.

Cây đó bổ hơn cỏ, vậy nên dùng nó cho thỏ ăn. Tôi đã lấy cây đó cho ba con thỏ ăn thử, nó đều ăn được cả.

Lá tre. — Trong lá tre có nhiều chất đạm ; nó thường bổ hơn cỏ. Nếu thỏ ăn lá tre được thì ở nhà quê nuôi thỏ dễ lắm vì là đó rất sẵn. Năm 1927, tôi đã lấy thử lá tre cho thỏ ăn : lần đầu nó ăn ít, về sau nó ăn nhiều hơn. Tôi chắc rằng : nếu cho thỏ tập ăn lá tre tự thuở nhỏ thì khi lớn nó thích ăn lắm. Nếu luyện cho thỏ ăn được nhiều lá tre thì ở nhà quê nhà nào cũng nên nuôi thỏ, vừa để ăn thịt vừa để bán.

Đến năm 1929, tôi lại lấy thử lá tre cho thỏ ăn trong 7 hôm. Lần nầy tôi bỏ lá tre vào cái chuồng rải cát. Trong chuồng đó có 26 con thỏ lớn. Hôm đầu, lúc mới vứt lá tre vào, chỉ có 4, 5 con tới ăn, nhưng về sau cũng thêm 5, 6 con chạy đến ăn ; lần thứ nhất đó, cho hai cành lá tre mà còn thừa lại độ một phần tư. Qua hôm sau, thỏ ăn lá tre đã quen nên vứt vào hai cành mà nó ăn hết cả ; lúc vứt lá tre vào có 15, 16 con đều chạy lại ăn. Từ bữa [illegible] cũng có 15, 16 con tới ăn hết cả lá tre.

Coi vậy đủ rõ ràng : nếu là tre cho thỏ con ở chuồng rải cát ăn thì nó ăn mau quen, bởi vì con nọ hay bắt chước con kia.

Bã chè Tàu và bã chè tươi, chè Huế — Phải biết trong bã chè Tàu và bã chè tươi còn có nhiều chất đạm. Tính trung bình thì trong lá chè thường có 24, 50 phần trăm hợp chất đạm. Lại có thêm 6, 3 phần trăm chất dầu mỡ. Trong bã chè thường còn lại đến hai phần ba chất đạm, còn chất dầu mỡ thì còn lại được một phần. Bởi vậy cho thỏ ăn bã chè rất tốt.

Tôi cho thỏ ăn thử bã chè thì thấy rằng : nó thích bã chè Tàu hơn bã chè tươi.

Năm 1920, ở bên Ý-đại-Lợi người ta đã dùng thử bã chè theo cách nầy : Trước hết họ phơi khô, sau họ tán nhỏ ra, rồi cho thỏ ăn. Họ thí nghiệm xong đã biết rằng : có thể dùng bã chè đó thế cho một phần ba hay nữa phần bột và cám. Có khi nó thế hẳn cả cho hai thứ đó cũng được. Thỏ ăn như vậy mà vẫn mau lớn như thường.

Coi đó đủ biết ta không nên bỏ phí bã chè.

Các thứ rau và các thứ lá. — Lần đầu tôi cho thỏ ăn thử rau dền thì nó không ăn. Sau tôi chọn một ít rau dền với rau má thì nó chịu ăn.

Tôi đã cho thỏ ăn thử rau sam, rau má, lá ngô (bắp), lá mía, lá keo, lá dâm bụt (bông cần), lá soan (thầu dầu), lá mít thì nó cũng chịu ăn, chỉ có lá găng là nó không ăn.

Rau nào thỏ cũng ăn. Nó thích nhất là rau khoai lang, rau muống, rau xà-lách và rau bìm bìm. Cây cỏ hôi, cây bạc nghèo, rau muống biển, cải bắp, lá cà-rốt, lá su bao (su bắp) nó cũng ăn.

Khi nào lấy rau thừa cho thỏ ăn phải bỏ lá thối đi ; vả lại, chỉ những rau tươi mới nên dùng.

(Còn nữa)

Hội-đồng đề-hình xử vụ biểnđộng ở Phú-thọ

Hồi 8 giờ sáng hôm 26 Mai 1930, Hội-đồng đề-hình đã họp phiên tòa công-khai ở Phú-thọ để xử tất cả 87 người bị cáo (trong số ấy có một người đàn bà) can về việc đánh Hưng-hóa và Lâm-thao. Trước hết viên thông ngôn gọi tên những người bị cáo, rồi viên lục-sự tuyên đọc bản cáo-trạng. Rồi Hội đồng hỏi các người bị cáo tiếp các Trạng-sư thay phiên nhau cải hộ cho các người bị cáo.

Hội-đồng làm việc hai ngày thì xong. Đến 11 giờ 30 hôm 28 Mai, Hội-đồng tuyên án như sau nầy :

10 người bị tử hình

1 người bị chung thân giam cấm

26 người bị khổ sai chung thân

38 người bị phát-lưu

5 người bị 20 năm khổ-sai

1 người bị 1 năm khổ-sai

1 người bị 20 năm giam cấm

2 người bị giam cấm 20 năm trong nơi trừng giới

1 người bị giam cấm 5 năm

2 người được tha.

Những người bị án đều xin chống án lên Hội-đồng Bảo hộ, trừ *Nguyễn văn-Chi* bị án khổ sai chung-thân.

NHÂN-TÌNH THẾ-CỐ

Trong mấy số báo trước, ký-giả có đăng mấy bài nói về Nhân-tình-thế-cố. Gặp chuyện gì chép chuyện ấy, không có thứ lớp. Phàm chép chuyện phải kết luận. Bây giờ đã biết chuyện, muốn kết luận, nhưng nghĩ chưa ra mối thì tiếp được một bức thơ. Cầm bức thơ, đọc đi đọc lại, càng đọc càng khoái trong lòng : mình đem công mua vui cho độc giả, độc-giả lại có người tồn tri nghĩ giúp cho mình. Vậy xin đăng bức thơ theo sau nầy, mượn đó làm kết luận :

Kim-sơn, ngày 20, tháng tư, năm canh ngọ

Ông B. L.,

Tôi có đọc mấy bài « Nhân-tình-thế-cố » của ông chép. Có bài đọc phải buồn, có bài đọc sinh giận, có bài đọc bất tức cười ! Nhân-tình-thế-cố cũng lắm vẽ thiệt !

Nhưng mà tôi xin hỏi ông, ông B. L., Ông đem những « tấn-kịch xã-hội » phô bày ra thế, vậy chớ ông có xét vì đâu mà có những tấn kịch ấy không ?

Vì đâu mà xã-hội đầy những mặt nạ ?

Vì đâu mà xã-hội đầy những bọn lười ?

Vì đâu mà xã-hội đầy những sấp ngu ?

Vì đâu mà xã-hội đầy những thú ác ?

Vì đâu mà xã-hội đầy những chua cay ?

Ông đã đặt bụng mà nghĩ đến chữ « vì » đó chưa, ông B. L. ?

Tôi đây là một kiếp « mọt » ăn cắp của xã-hội đã 85 năm trời tròn rồi, thế mà quay đầu trở lại nhìn, giấc chiêm bao một trăm năm thế-thường hay nói, muốn như mình mới khỉ sự thấy ! Cái lòng « muốn khoét đục » của tôi, ông nghĩ có gớm không ? Trong khoảng 85 năm kiếp « mọt » của tôi, ông có biết tôi làm gì không ? Tôi cũng mặt nạ, cũng lười, cũng ngu, cũng ác, mà nhiều khi cũng chua cay, ông ạ.

Nhưng mà tôi nghĩ : Nếu cuộc-đời không chốn thấp nơi cao, mâm trên cỗ dưới ; nếu cuộc-đời không có rơi-mây, không có súng đại-bác, thì lại cần gì phải lười, phải ngu, phải ác, phải mặt-nạ, phải chua-cay ?

Vậy thời những tấn-kịch « nhân-tình thế-cố » trên cuộc đời có phải vì « cuộc đời » mà có không? Có phải vậy không, ông B. L.?

Kim-sơn Ẩn-sĩ

Quân Tàu ngang nhi !

Buộc thả 4 người cách-mệnh Annam

Gần đây các báo có đăng tin rằng rồi đây sẽ có lảnh-sự Trung-hoa ở đất Đông dương ; thấy thế ai cũng tưởng là hai nước Trung-Pháp tỏ lòng thân thiện nhau, không ngờ vừa rồi thấy báo Công-luận (ngày 21 Mai 1930) có đăng tin rằng một người sơn-dầm ở lảnh-sự quân Pháp bên Vân-nam-phủ giải bốn người cách-mệnh Annam về Bắc-kỳ. Từ Vân-nam-phủ tới Hồ-khẩu thì chưa có việc lôi thôi gì quan-trọng lắm. Tới Hồ-khẩu mới thiệt là lôi thôi to. Quân Tàu đến trước mặt viên sơn-dầm nọ, bắt phải giao mấy người cách-mệnh bị bắt đó lại cho họ. Viên sơn-dầm một hai không chịu ; quân Tàu liền chĩa súng vây toa xe lại rồi tự ý thả bốn người cách-mệnh Annam ra.

Chính-phủ Pháp đã gởi điện-tín phản-đối việc nầy cho chính-phủ Vân-nam rồi. Chưa biết sẽ kết-cục ra sao.

https://tieulun.hopto.org

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

THẾ-GIỚI THỜI-ĐÀM

CÂU CHUYỆN ÂU-CHÂU LIÊN-BANG

Bữa 17 Mai, nhà ngoại giao Pháp Briand đã tuyên-bố bản đề án của ông về vấn-đề Âu-châu liên-bang. Ông nói : « Việc tôi làm, tôi biết khó khăn ; nhưng tôi đã cân nhắc trước sau, có thể làm được và có hiệu-quả tôi mới xướng ra. » Có thể công không, hữu hiệu cũng vô hiệu, ta chớ vội hạ lời phê-đoán ; ta hãy xét nội-dung bản đề-án đã.

Bản đề-án đại khái như thế này : « Các nước Âu-châu (trừ Nga-xô-viết ra ngoài) muốn tồn tồn và nuôi cái sở vọng thì phải liên-hiệp cùng nhau rút chặt cái tình đoàn-thể quốc-tế lại. Các nước sẽ đặt ra một *cơ quan hành-chính* chung và mở một cuộc *hội-nghị Liên Âu*, để giải-quyết các huyền án như vấn-đề thuế hóa-vật nước này sang nước nọ, khai thông những miền hậu-tiến, v. v. Cố-nhiên, hội-nghị sẽ rất chú tâm về các *vấn-đề kinh-tế*, bớt sức làm cho cái *không-khí khó thở* hiện giờ trở nên điều-hòa đằm ấm. Cuộc liên hiệp này nằm trong phạm-vi của hội Vạn Quốc (Quốc-tế Liên-minh), mà *không có chút gì xâm phạm đến chủ-quyền riêng* của mỗi nước. Có người sợ rằng Âu châu liên bang sẽ xung-đột cùng Mỹ và Nga-Cộng-Sản nhưng không sao đâu, mình lo phận mình thì thế nào mà xảy ra xung-đột được. Ấy vậy, một mai cuộc liên Âu mà thành tựu, thì trình độ văn-hóa và kinh-tế sẽ vượt lên một bực rất cao »

Nếu thật vậy, chúng ta sẽ đồng thanh cùng ông Briand mà tung-hô « Âu-châu liên-bang vạn-tuế ! Nhưng có thật vậy không ?

Ở Âu châu có nước mạnh bằng nhau, có nước yếu hèn hơn nước khác. Muốn cho cuộc liên Âu được kết quả tốt, điều kiện cốt yếu nhứt là các phái thống-trị các nước có quyền-lợi giống nhau. Hiện nay ai cũng biết rằng quyền lợi của các nhà tư-bản (phái thống-trị) trái nhau hẳn. Quyền lợi họ đã trái mà lại *không xâm phạm chủ quyền* họ như nói trên, nghĩa là để cho họ được tự-do hành-động, thì làm sao mà tránh khỏi những cuộc xung-đột : không những nước mạnh sẽ nuốt nước yếu mà các nước mạnh bằng nhau cũng sẽ xung-đột cùng nhau. Ông Briand nói : Người ta sẽ làm cho cái không khí khó thở trở nên đằm ấm. Ai làm ? Một cơ quan hành chính chung sẽ đảm phụ việc ấy. Nhưng nếu nước nào cũng giữ trọn chủ-quyền mình thì cơ-quan hành-chính chung sẽ có quyền-lực gì mà làm việc này, làm việc nọ. Cơ-quan ấy cũng không có giá trị gì hơn hội Vạn Quốc, nay nói duy-trì hòa-bình, mai nói giải-quyết mối tranh chấp, kỳ thực chẳng làm nên công cuộc gì, chỉ làm cho dân chúng nghe vào « *lời nói* » mà tin lầm tưởng bậy.

Không-khí trước cuộc Âu-chiến đã khó thở, mà sau Âu-chiến, lại càng khó thở hơn. Hiện bây giờ, các nước đương tranh nhau về thị trường để bán hóa vật. Nước Đức, công-nghiệp mở mang mau hơn Anh và Pháp, mà không có miếng đất thực-dân nào. Vì vậy, mới đây chính phủ Đức (đại biểu cho bọn địa chủ và tư bản) định tăng cao quan thuế lên, để ngăn lòn không cho hóa vật Anh Pháp tràn vào. Đến ngày cách hạn chế ấy không đủ vào đâu, thì tất liệt-quốc sẽ gây nên một cuộc đại-chiến nữa để chia thị trường lại. Xem như gần đây, nước nào cũng đua tranh đóng tàu đắc sáng thì đủ rõ bản-chí họ ra thế nào. Trong tình thế ấy, ông Briand không chịu nhận rằng vấn đề thị trường là một vấn-đề sống chết của liệt-quốc, mà lại nói đến chuyện bỏ quan thuế !

Bước lên một từng nữa mà bàn, nếu Âu-châu liên-bang thành lập rất vững vàng, thì tình thế trên thế-giới sẽ ra sao ? Ngày nay, các nước Âu-châu đều nằm dưới thế lực ông thần Mỹ kim (dollar). Cách đây vài tháng, Mỹ lại tăng quan thuế lên thật cao ; 33 nước ký lời kháng nghị, nhưng Mỹ ra dáng mọi hạ vô-nhân, không lấy lời kháng nghị làm đều mà cứ một mực theo ý chí mình. Giả-phỏng ngày sau Âu-châu liên-bang đủ sức chống cự lại với Mỹ, ai bảo các nước Âu châu sẽ vì hòa bình, *chỉ lo phận mình* mà nằm yên, không muốn thoát khỏi vòng đè-nén của mỹ kim ? Đó là chưa nói đến các mối xung-đột ở Phi-châu và Á-châu. Đại phàm một dân-tộc nào, đã là một dân tộc thì thế nào cũng có cái lực lượng mạnh ; các nước Á-Phi hiện nay dẫu là đất thực-dân nhưng vẫn là một yếu tố lớn trên đường quốc-tế giao-thiệp.

Thế là Âu-châu liên-bang không những không trừ được chiến-họa, mà lại làm cho trận đại-chiến sau này dữ dội thêm. Dân chúng là số đông trong nhân-loại ; hiện bây giờ hai cái họa-hại lớn nhứt của dân-chúng là *cuộc sinh hoạt khốn đốn* và *cái tai họa chiến-tranh*. Hai điều ấy không giải-quyết được bước nào, thì chúng ta không thể tán-thành cái đề-án Âu-châu liên bang được.

Đề-án Briand mới phát-biểu, phái quá khích phản-đối đã đành, mà bọn quốc gia Đức, bọn Bảo thủ Anh cũng phản đối, nói rằng Pháp muốn chiếm quyền ưu-việt. Năm xưa, có cuộc vận-động Liên-Á ; Nhật-bản lợi-dụng người đồng-chủng để mưu tư-lợi. Lại có cuộc vận-động Liên-Mỹ ; Hoa kỳ lợi-dụng để chiếm mỏ-dầu ở Mạo-Tây-Kha (Mexique), chiếm thị trường ở Nam Mỹ. Cuộc vận động liên Âu, tính chất có khác, song cũng không nước nào có cái lòng chân thành cả.

Trong truyện đời xưa bên Hy-Lạp có con quái vật, đầu sư tử, mình đã đuôi rắn (chimère mythologique). Cuộc liên Âu có thể so sánh với con quái vật ấy ; mỗi bộ phận tức là mỗi nước. Kết quả, cái đầu sư tử, thì muốn vùng vẫy, trong núi xanh rừng rậm để ăn thịt hươu nai ; cái bụng đã thì muốn nhảy ở nơi đồng cỏ tốt, còn cái đuôi rắn thì lại muốn bò sát dưới đất. Xem đó thì thấy rõ những mối tương xung của các bộ phận. Thử hỏi, con quái vật ấy có thể tạo thành được không ? sẽ sinh khí hay không ? Đều ấy đáng hoài nghi lắm.

VÂN-ĐÌNH

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

(TĨNH-GIA)

Cái kiện 4 năm chưa rồi

Từ tháng Avril 1926, làng Lương mục có kiện với người biệt tỉnh đến tranh điền thổ. Chẳng biết thua được thế nào, mà cứ lôi thôi mãi. Tiền làng phí tổn hơn hai nghìn đồng bạc mà còn phải nay đóng tiền cho ông này ra tỉnh, mai đóng tiền cho thầy nọ vào kinh. Công nợ vay nhóc, trâu bò bán ráo, mà việc kiện vẫn còn. Vì vậy mà dân nghèo hai ba năm nay bỏ làng đi lưu tán, nhất là khi lính lệ về làng treo trói khổ sở.

Ngày 7 Avril 1930 (9 tháng 3 Annam) có thầy Thơ Nhã về bắt làng ; bài bắt tên ai, chỉ có Lý trưởng biết mà thôi. Lúc 6 giờ tối hôm ấy, thầy Thơ và Lý Hương dẫn đến nhà Lý cựu ; chẳng biết làm thế nào mà Lý cựu chạy trốn. Đương khi trời nhóa nhem, thầy Thơ theo không kịp, bèn la làng lên, làm cho dân sự nấy thất kinh, tin nhau : trốn ! trốn ! trốn ! Sáng hôm 11 bắt vài người lão nông bần bạc, trói đè cánh khỉ (tay chấp lại sau lưng) giắc đi giắc lại. Sau tiền đề ra mới được tha.

Tối hôm ấy các thầy kiếm cách xoay tiền, đi lục trong làng, lấy đồ điền khí đem về nhà Hương mục, để cầm bán.

Ôi ! chẳng biết ruộng đất sau này ra sao mà lụy đến thế, quan trên có xét cho không ?

Người làng Lương-Mục

VINH

Đáng kiếp

Anh giáp-trưởng hiện bây giờ thuộc về phố đệ-nhị đi báo cho sở Mật thám hay rằng Tỷ (dân trong giáp) có chân trong đảng cách mệnh, hiện bây giờ trong nhà có tàng trữ giấy mà cộng-sản. Ông Chánh Mật-thám và viên Bang-tá lập tức đến soát ; trong nhà không có vật gì quan hệ ; sau anh giáp-trưởng đem ra sau nhà thì bắt được một bó giấy truyền-đơn cộng sản. Tỷ liền bị bắt đem về giam. Xem cách thức bộ gang Tỷ khù khờ quá ; lại không biết chữ nghĩa nên sinh hồ nghi, cho người đi dò xét thì biết đích là anh giáp-trưởng kia vì thù hiềm riêng mà vu oan giá họa cho Tỷ đó thôi. Tỷ được tha, mà anh giáp trưởng lại vào ngục.

Nhờ cách thức bộ dạng lù khù của Tỷ mới khám phá ra được việc vu cáo, nếu như Tỷ mà hơi lanh hơn một chút, biết chữ nghĩa một ít thì khó nỗi tránh được cái kiếp cơm vắt mắm hôi nhỉ ?!

Có ai thương anh giáp trưởng ấy không ?

Lai cảo

QUẢNG-NGÃI

Bị bắt

Ngày 1er Mai ở tỉnh thành Quảng-Ngãi và các nơi phủ huyện có truyền đơn cộng sản rải khắp. Ông cựu giáo sư Hồ-ngọc-Chấn cùng người em rể tên là Bính, hôm ấy, đi đóng thuế ở làng Diên-phước về tới huyện Sơn-tịnh, vào lúc 8 giờ đêm, bị phái huyện triệt bắt, tống giam cả vào đề lao Quảng-Ngãi. Qua bữa sau, có phái viên về xét nhà ; song không có gì quan hệ. Hiện nay Bính đã được tha, còn ông giáo Chấn còn đương xét hỏi ! Oan thật !

Rõ chuyện

(TƯ-NGHĨA)

Tiền nay vào đâu ?

Thường mọi năm, đến kỳ thâu thuế, thì hương lý các làng hàng phủ đều đem bạc tới Tòa nạp. Năm nay mùa màng bị mất, thuế khóa khẩu kỳ nhà quan phủ sức các xã-thôn hàng phủ, đem nạp tại phủ trước kỳ 4, 5 ngày, làng nào không tuân, thì phải có phạt. Hương lý tưởng thế là rồi, dầu cùng thâu sung, cũng phải chạy vạy cho đủ kẻo bị phạt. Nào ngờ đâu lại bắt mỗi làng phải chịu phí-tổn mỗi người đồng bạc thuế là năm đồng.

Không rõ tiền phụ ấy về ai ?

Lai cảo

QUI-NHƠN

Tiền chữa điện tại nhà thương nặng quá !

Lâu nay ở nhà thương Quinhơn chữa bằng điện (traitement au rayon ultra-violet) không phải trả tiền. Nay thình lình có giấy quan Công-sứ bắt phải trả mỗi lần là 3$00, bất kỳ chữa 10, hay 20, hay 30 phút cũng vậy.

Thử tính xem : mỗi ngày chữa một lần hết 3$, mỗi tháng 30 ngày thì hết 90$. Mà những bệnh chữa bằng điện như vậy thì phần nhiều phải chữa lâu đến 2 3 tháng, hoặc hơn nữa mới lành. Người Annam bất kỳ là hạng nào, trả được mỗi tháng 90$ tiền chữa điện, thì ít lắm thuống còn thuốc thang khác nữa... Như vậy thì không khác nào nghe nói « bà tiên điện » kia là hay, mà không bao giờ thấy được bà !

Giá rẻ mà nhiều người tới chữa, với giá đắt mà người ta không tới chữa, cái nào lợi hơn ?

Bệnh-nhân

BẮC-KỲ

Bắt người

Theo báo T. N. ngày 25 Mai thì có năm người thợ máy đúc Quảng-yên tên là Đích, Loan, Canh, Vỹ và Tuy bị cáo về tội âm-mưu phá rối cuộc trị-an. Vừa rồi bốn người đã bị bắt, chỉ còn Đích hiện đương trốn tránh.

Đ. P. B. ngày 24 Mai đăng tin rằng người chef-train Vũ-hữu-Đức bị bắt. Khi bắt anh ta có tìm được hai cái dấu đồng giả mạo dấu của tòa Đốc-lý Hanoi (tin sau cùng nói chính dấu của tòa Đốc lý đã mất hồi tháng Février), dùng để cấp giấy thông hành cho các đồng chí.

Truyền-đơn Cộng-Sản

Sáng thứ tư 21 mai, lúc học trò trường Jules Ferry vào lớp, giở đến ngăn bàn thì thấy rất nhiều truyền đơn cộng sản, và cả đến cập của thầy giáo cũng có.

(Tin T. B. T. V. 24 Mai)

Cộng..... Sản.....

Báo F. I. ngày 23 có đăng tin :

Tối hôm 22 Mai, một viên quan sở Cảnh-sát ngồi xe hơi đi dạo mát trong làng Giấy (village du Papier) thấy trong nhà việc làng ấy có người tụ tập rất đông. Viên quan ấy tưởng là đảng viên cộng sản hội hiệp để bàn bạc gì, lập tức quay xe về báo với ông chủ Mật-thám. Ông chủ Mật thám cho viên chủ cảnh sát và mấy viên Thanh tra đến vây nhà việc rồi vào bắt..... Té ra mấy ông làng nhóm nhau bàn chuyện làng, có giấy phép hẳn hòi.....

Cộng..... sản ! Cộng..... sản !

PHÚ-THỌ

(THANH-BA)

Niên lịch thông-thư

Niên-lịch thông-thư, là lịch của nhà in Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi. Lịch ấy dày lắm, trong 88 trang đầu thì in dương-lịch một bên, âm-lịch một bên, kể rõ từng ngày gì và trong ngày ấy nên làm hay kỵ những việc gì..... (như hôm nay nên quét nhà, tắm gội, ra đi v. v....). Còn vào độ 3, 4 trăm trang nữa thì kể ta liệt, nào ngày họp chợ từng tỉnh, cách tính ngày giờ những khi đẻ, khi chết, khi nhập mộ..... so đó,

GIỐNG RẰNG NÊN CHÚ Ý

Kính cáo các ngài biết cho rằng : Tôi ở Haiphòng mới vào, chuyên nghề giồng đủ các thứ răng, răng vàng, trắng, đen, và chữa nhổ răng v. v như giá tiền tùy theo không thể định trước được, tôi xin tính giá phải chăng, không đau đớn gì cả. Xin ở lại một hai tháng thôi, các ngài muốn giồng răng nên mau mà lại kẻo nhỡ mất dịp

Kính cáo

TSAI-TYAK HONG

Ouvrier Dentaire

CHEZ HOTEL CHEONG-SHING

Rue Paul-Bert Gần cầu

GIA-HỘI HUẾ

Thuốc

DƯỠNG THAI :

THIÊN-KIM-AN-THAI

Mỗi hộp giá : 1$00

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Tổng-đại lý ở Trung kỳ

TRẦN - KIỂM - QUAN

Rue Đông Ba (Huế)

Lạng-Sơn 25 Octobre 1929

Thưa ngài,

. . . . . .

Tôi liền xin một nửa (nửa chai dầu Khuynh diệp) đem về để chữa thử cho nhà tôi cô-mang đã sáu tháng, và mấy người nhà mới lên đây, vì thủy-thổ bất phục mà ốm đau mãi. Khi sốt, khi cảm, khi ho, khi đau mình rức xương, khi đầy dạ đi rửa, thuốc thang chạy chữa đã nhiều, nào thầy lang ta, nào thầy lang Mường, nào thuốc chén, nào thuốc lá, mà cả đến các thứ dầu khác nữa, nhưng chỉ khỏi tạm được vài ngày rồi bệnh đâu lại hoàn đấy. Khi tôi dùng dầu Khuynh-diệp để nhà tôi và mấy người nhà vừa uống, vừa xông như trong đơn đã dặn kỹ, thì thấy bệnh tình thuyên giảm mau chóng quá, chỉ vài ngày là thấy tuyệt căn các chứng bệnh. Từ đó đến nay ai nấy đều được bình yên vô sự, đêm ngủ yên giấc, ngày ăn ngon miệng. Thực là tôi không ngờ dầu Khuynh-diệp lại được hay đến thế. . . . . .

Lương-thiện-Tâm, Châu Bình-Gia

LANG-SƠN (Bắc-kỳ)

CHỈ CẬY NƠI MÌNH

(PHIÊU - LƯU VÀ XÃ - HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả : HECTOR MALOT

GIANG-HẠ *dịch :*

Số 43

Chương thứ hai mươi lăm

(Tiếp theo)

— Bà con mầy có sẵn sóc đến mầy không ?

— Chưa từng đến.

— Mầy lo trước như vậy cũng phải. Nhưng sao lại không viết thơ về xã-trưởng hay là thầy cả làng mầy đặng đó la tin tức. Nếu biết thật rằng họ không thể đón mầy về nuôi ; chẳng ấy mầy sẽ ở lại đây. Ở đây thì chắc không đói rồi. Nhưng mà biết đâu nếu mầy đó là rằng họ sẵn lòng nhận mầy và họ trân trọng mầy, thì hồi đó mầy về lại với họ, mầy sẽ có chỗ nương dựa, có người yêu thương, sẵn sóc cho. Cái lạc thú gia-đình, ở giữa những người đồng xương đồng thịt, ngoài gia-đình ra thì còn mong tìm ở nơi nào ? Vả lại mầy phải biết cái đời của một người con gái một tuổi với cái tuổi mầy và cô cái như mầy, thật là khốn khổ và..... cũng buồn nữa.

— Ngài giạy chính phải đó, buồn lắm ! thương hại cho tôi, không ngày nào là tôi không nghe cái buồn nó giày vò. Tôi thưa thật với ngài nếu tôi biết rằng bà con tôi mà ngày nay không hắt hủi tôi, thì tôi chỉ nguyện đi về với họ mà tìm chút lạc thú gia-đình. Nhưng nếu họ vẫn một lòng từ tôi, như là đã từ cha tôi thì.....

— Cha mầy có phạm cái lỗi gì trọng đối với họ không ?

— Tôi không thể tưởng rằng cha tôi là một người rất bực tử tế với mọi người rất nhân từ bác ái, như thế, mà có thể làm điều tội lỗi gì quan-trọng ; nhưng mà nếu họ giận cho cha tôi chắc không phải là không có cớ.

— Phải lắm ; nhưng họ giận là giận cha mầy, chớ nào phải giận gì mầy. Lời của cha, thì cha chịu, chớ sao lại đổ xuống cho con.

— Nếu được như vậy thì còn nói chi nữa ! »

Con Bê-rin nói mấy lời sau này, giọng nói rất cảm động ; ông Vũ-phần nghe mà cũng động lòng.

« Coi như mầy nói đó đủ biết trong lòng mầy ước ao cho bà con mầy nhìn nhận mầy biết là bao nhiêu !

— Nhưng tôi chỉ sợ họ xô-đuổi !

— Sao lại xô-đuổi ! ông bà mầy có còn người con nào nữa không ?

— Không, cha tôi là con một.

— Nếu vậy thì mầy về ở với họ để thế cho cha mầy, họ cầu lấy chớ. Mầy chưa biết đó, ở đời không có gì khổ bằng ở một mình.

— Thưa ngài cái khổ trơ trọi một mình, chính tôi đây mới biết hơn ai hết.

— Tuổi thiếu niên mà có ở một mình thì cũng còn có cái tương lai ở trong nào ; nhưng đến cái cảnh già mà ở một mình thì chỉ còn chờ có cái chết mà thôi. »

Nếu ông Vũ-phần không thấy con Bê-rin, thì con Bê-rin lại chăm ngó ông không nháy mắt, ngó để đọc cái vẻ cảm khái, mà mấy lời nói kia đã bày ra trên nét mặt của ông : đến khi ông nói đến cái cảnh già cái cút có ý nói bóng đến cái cảnh ngộ của ông, thì con Bê-rin lại càng chăm ngó hơn, để đọc những tư-tưởng trong lòng ông.

Hai người làm thinh một chặp, đoạn ông Vũ phần hỏi :

« Vậy thì sao ? mầy đã nhứt định thế nào ?

— Tôi không còn dụ dự nữa, nhưng chỉ vì quá cảm động nên chưa trả lời đó thôi.

— Khốn nạn ! mầy chưa rõ những chỗ khúc khắc trong cõi đời đâu ! nhưng một chuyện mầy phải biết là cái cảnh già cũng như cái thì thiếu niên : con người ta không sao ở một mình mà chịu nổi.

— Không biết tất cả các ông già có đều tưởng như ngài vậy không ?

— Nếu họ không tưởng như vậy, họ cũng đã nhiều khi đau đớn vì cái cảnh quạnh hiu ! »

— Thật vậy sao ngài ? »

Con Bê rin vừa nói vừa chăm ngó ông Vũ-phần. Ông không trả lời cho nó mà một mình lầm thầm trong miệng, tự nói với mình :

« Phải, phải, nếu họ không tưởng như ta, họ cũng phải đau đớn vì cái nỗi thân đơn chiếc ».

Đoạn ông Vũ-phần vụt đứng dậy một cách mạnh bạo, tuồng như để đuổi mấy cái ý tưởng đau đớn xót xa, và nói một tiếng như là ra cái lệnh gì :

« Đi đến nhà giấy ! »

Chương thứ hai mươi sáu

Khi nào ông kỹ-sư Pha-bơ-ri sẽ trở về ? Ngày ông kỹ-sư Pha-bơ-ri về là ngày mà con Bê-rin hết làm thông ngôn nữa. Nó nghĩ như vậy mà không sao không buồn.

Nó còn buồn về một chuyện khác nữa : Đến ngày ông Ben-đi lành thì nó không còn địch báo Tô-cách-lan cho ông Vũ-phần nghe nữa.

Một ngày nọ vừa đến xưởng nó đã thấy ông Pha-bơ-ri ở đó rồi, đương chăm chỉ xem xét công việc của mấy người thợ mấy đã làm. Nó đứng im một chỗ, để hai bên cắt nghĩa với nhau. Những người thợ xếp lại chỉ nó mà nói :

« Không có con nhỏ kia thì chúng tôi mấy bữa rày cũng phải vòng tay mà chịu ».

Ông Pha-bơ-ri ngó nó, nhưng không nói một tiếng. Về phần nó cũng không dám hỏi bây giờ phải làm gì phải ở đây hay phải về Ma-rô-cua. Nhưng nó lại nghĩ vì hôm trước ông Vũ-phần bảo nó đến đây thì bây giờ cũng phải chờ lệnh ông.

Hôm ấy ông Vũ-phần cũng đến như mọi bữa, đi với ông Bơ-noa. Ông nầy bày tỏ công việc của ông kỹ-sư Pha-bơ-ri chỉ vẽ cho bọn thợ cho ông nghe ; nhưng ông Vũ-phần tuồng như cũng không bằng lòng. Ông nói : « Tiếc thật, con nhỏ kia không còn ở đây !

Ông Bơ-noa bảo liền kêu con Bê-rin lại gần và nói.

— Con nhỏ vẫn còn ở đây.

Ông Vũ-phần hỏi :

— Sao mầy chưa về Ma-rô-cua ?

— Tôi vẫn chờ lệnh ngài, ngài chưa truyền bảo về Ma-rô-cua thì tôi chưa dám tự tiện về trước.

— Mầy nói phải đó, khi nào ta đến phải có mầy ở đây để ta sai khiến. »

(Còn nữa)

https://tieulun.hopto.org

tuổi để cười xin..... Dài quá, nói sơ qua như vậy tưởng độc giả cũng đủ rõ giá trị quyển lịch ra thế nào, không hơi đâu mà kể cho hết. Giá bán mỗi quyển 0$50.

Mới rồi tôi thấy lý trưởng làng Vũ Yển huyện Thanh-Hà đi huyện đem về 18 quyển *Niên-lịch thông-thư* đó. Tôi hỏi :

— Quan phát sách này để thưởng học trò về kỳ nghỉ hè này, phải không anh ?

— Thưởng gì, anh lý nói, quan bắt làng ta phải mua chứng nấy quyển đó, phải trả những 9$00. Ức thật, nhưng biết nói sao bây giờ ?

— Quan bảo vậy, chớ không lấy cũng được chớ gì ?

Tôi có hỏi quan huyện thì ngài nói rằng quan tỉnh bắt mỗi làng phải mua bao nhiêu quyển nhất định rồi, không lấy không được (!). Không phải một làng Vũ-Yển ta đâu, cả huyện Thanh ba là 50 làng đều phải mua cả (không rõ mấy phủ huyện khác có phải như thế không ?)

Dương lúc túng quẫn gạo châu nầy, bắt dân mua những sách gì có ích lợi cho dân thì dân cũng không dám phàn nàn chớ mà quan bắt mua thứ sách *Niên lịch thông thư* nầy thì dân không sao vui lòng được.

Bắt ép dân quê như thế chỉ là làm lợi cho nhà bán sách mà mua cái oán của dân cho mình ; không rõ mấy nhà trách-nhiệm có nghĩ đến chỗ đó không ?

Một người dân lại cảo

NAM-KỲ

Ông Trịnh-hưng-Ngẫu ra Bắc

Tháng trước đây ông Trịnh-hưng-Ngẫu, phóng viên báo Tribune Indochinoise ra Bắc. Đến Hanoi ông đi thăm làng Cổ-Am (làng vừa bị đối phá) và các nơi. Sau ông định sang Vân Nam. Đi Vân nam thì phải xin giấy, ông đến sở Liêm-phong xin. Không được giấy lại bị bắt đem về bót. Ngủ bót một đêm ; sáng ngày có hai người lính cùng đi với ông vào Vinh. Đến Vinh thì gặp một người lính nữa thành ba dẫn ông vào tòa Đốc lý rồi sang bót cho ngủ. Sáng hôm sau, một người lính dẫn ông vào Huế, rồi vào Đà Nẵng Tourane. Xuống tàu, vào bót cho ngủ. Sáng lại lên xe Staca vào Qui-nhơn. Xuống xe hơi, vào lao ngủ. Sáng đi vào Nha-trang, về Saigon. Đến Saigon rồi ..... về nhà ông.

Phóng viên một nhà báo trong Nam ra Bắc bị đuổi ! nghĩ cũng hay hay nhỉ !!

Lại truyền đơn

Tối hôm 25 Mai vừa rồi có một chiếc xe hơi tuồng như từ Gia-định đi ngang qua Trung-Chánh, Chợ-Mới đến Ba Điểm, vừa chạy vừa rải truyền đơn cùng.

Tòa Kiểm duyệt bỏ một đoạn

HỘI VẬN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Chi cuộc ở Phố Bourgnis Desbordes Hanoi, kính lời báo cáo cho các chức có nhân Phiếu Tiết Kiệm của Hội biết rằng kỳ xổ số thứ 32 xổ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 28 tháng Mai 1930 mới rồi, cái série số 731, của ông Nguyễn-văn-Hoành ở Cholon (Nam kỳ) được trúng.

Số bạc trúng 1.000$,00 đã cấp phát liền rồi.

Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 28 Juin 1930.

Bản báo tiếp được bức thư sau nầy xin đăng nguyên văn :

QUÝ ÔNG ĐẠI-BIỂU VIỆT-NAM

Ba mươi vạn dân đói lắm, trời ôi ! ! !

Có dân mới thành nước, nước là dân ; dân mạnh nước mới cường thạnh, dân giàu nước dặng mạnh ; dân đói dân yếu, nước phải liệt, phải chết khát mà tiêu-diệt mất.

Còn dân thì còn kẻ cong lưng đóng góp thuế sưu mà giúp nước, nuôi vua chúa, quan quân, tu-bổ việc ích nước lợi dân.

Đồng sưu đồng thuế, công-quỹ là mồ-hôi nước mắt dân, bản là tiền của dân.

Lúc thạnh - trị thuận - thời, nước sống là nhờ dân ; gặp phải thiên-tai bảo lụt, dân chỉ mong nước đến mà thôi.

Nầy quý ông Đại-biểu ôi, nào ai đã tự xưng binh vực quyền dân ? Nghe văng-vẳng giọng bi-ai, kẻ than người khóc bên cạnh tai ta.

Kìa kìa, ngót ba trăm ngàn đồng-bào đang cơn đói rách ; đấy có thấy chăng ? có đau đớn chăng ? có phải cảnh rất thương tâm chăng ? Ấy chết ! Kìa kìa ! con ma đói chạy đón bắt giống nòi ta.

Ôi trời ơi, làm sao sống cho với đời, đặng lo đóng góp, và giúp nước nữa vậy.

Nước Annam khoe giàu lòng nhân-đức, mỗi khi hay tin dân ngoại-quốc lâm phải tai trời, tức tốc hăng hái, nào là cuộc lạc-quyên, nào là công quỹ gởi ít cứu-tế, v. v.

Lòng trời tức giận lây đến dân Việt-Nam, ông trời nói rằng : Chúng bây khoe khoang nhân-đức, vậy ta phạt chúng bây, thử xem chúng bây có quả thật lòng tu-thiện, hay là giả - tâm danh lâm mà ngờ lại đức.

Một miếng khi đói bằng một gói khi no ; giấc đói khác nào giấc lửa, chớ nên duy-trì, khá mau mau lo cứu-hoạn.

Vậy xin quý Đại biểu Trung-Nam - Bắc kỳ, yêu-cầu chánh-phủ bảo-hộ, hay là Nam-triều, phải xuất tam tiền Tổng - công - quỹ trữ-bị (*Caisse reserve generale* tiền của nước tức là tiền dân) mà phát chẩn cho dân đói khó kỳ. (*Cứu dân tức là cứu nước vậy.*)

Chớ bao giờ xin đặng phép mở các cuộc lạc-quyên, sẽ mần dầu hoàn lại vào công-quỹ trữ-bị.

Như vậy, chẳng thiệt đến ai mà ! ! !

Quý ông Đại-biểu nghĩ sao ?

Phận riêng tôi, xinh đánh một cái dấu hỏi thật to, hỏi đồng - bào ta coi có phải vậy chăng nhỉ ?

Võ-thành An

ĐỘC-GIẢ LUẬN ĐÀN

MỘT VẤN-ĐỀ BÀN VỀ HÁN-VĂN

(*Tiếp theo*)

Như lý luận trước kia đã bàn, thời trong cuộc học ở đời bây giờ, dã một phương diện chú trọng pháp-văn, cũng nên có một phương diện để xướng hán văn.

Theo quốc-túy ở kỳ-vãng vẫn có lẽ nên bảo-tồn, mà theo quốc-mạch ở tương lai lại có lẽ nên bồi dưỡng. Những người hữu tâm thế đạo, chắc ai cũng lấy sự để xướng hán văn làm phải rồi.

Nhưng vì đó mà lại nảy ra mối câu hỏi nữa : « Vậy để xướng hán văn cách thế nào ? Làm sao cho cơ sở hán văn được bền vững ? Làm sao cho trình độ hán văn được tăng cao ? » Câu hỏi ấy khó trả lời lắm, vì có hai cớ :

Một cớ là quyền giáo dục ở Chính phủ, mà chính phủ không tưởng lệ đến hán văn. Hiện các nhà học công chỉ chuyên trọng pháp văn ; tuy chương trình cũng có pha vào hán văn chút đỉnh, nhưng thời giờ dạy hán văn quá chừng ít ỏi ; công khóa học hán văn quá chừng sơ lược. Lại khi trường học thi hạch không bao giờ lấy hán văn làm tiêu chuẩn. Học-sinh dầu có học hán văn mà không được đem ứng dụng trong khi thi hạch, thì ai có cần học làm gì ! Thế thì trường học tuy có dạy hán văn mà bảo rằng không dạy hán văn cũng không phải là quá đáng. Ấy là một cớ làm trở lực cho sự để xướng hán văn vậy.

Lại một cớ nữa là vì quốc dân ta vẫn dây không khuynh hướng về hán văn. Thuở xưa, trong thời đại khoa cử, vẫn nhiều người trọng hán văn, nhưng chỉ biết mượn hán văn để làm mồi phú quí. Chi, Lỗ, giả, đã là bậc thang lên phẩm quí ngôi cao ; tử viết, thi-vân, là mười câu dựt đầu cá sọ lớn. Thị thối lo đã chán chê câu chuyện nhảm ; vấn lễ Đơn càng chán ngán tuồng nói không ! Trải qua một một cuộc bể dâu, trông thấy những đều ai cũng bảo là hán văn vô dụng. Than ôi ! cái tội hán văn đó há phải là tội hán văn lắm ! Tôi không phải ở hán văn mà tôi tại những người học sai lầm hán văn. Kỳ thực, công hán văn biết bao nhiêu, nhưng tiếc không ai kẻ đến đó thôi. Thử xem mấy mươi năm về trước, những kẻ hàn tiên ta đại thế như ông Nguyễn Kỳ Anh, những người xin hiến pháp tự cường như ông Trần-chí-Tăng, cho đến các bậc sư nho, các nhà khí tiết, cột cương thường giữa giòng nước lụt, nêu liêm sĩ giữa trận gió thu ; biết bao nhiêu người tất trước chen sau, ngã xong dậy nối, chẳng phải là con cháu hán văn hay sao ? chẳng phải là giống dòi hán văn hay sao ? Hán văn không phụ gì quốc-gia, hán-văn không hổ thẹn gì với chủng tộc, cũng đã rõ ràng lắm vậy.

Người mình, óc sâu quá ít, mắt cạn quá nhiều, dạp vỏ dưa mà tởm cả vỏ dưa, cầm con rắn mà dốt cả cái áo, kể bao nhiêu gương xưa vết cũ, đều là đồ tội cho hán-văn, cũng oan uổng quá lắm đó ! Huống gì đưa mua bán cho hợp thời, đem tuồng trò cho vừa mắt ; ngũ-ngôn tam-tự đã không thể cướp được vinh hoa ; mực khói, ngòi lông đã không thể cướp được cờ phú-quí ; thời phải lấy a, b, c, làm tiếng mẹ đẻ, lấy vous, moi, nous, oui làm sáo gia truyền. Hán văn đã không làm lợi gì cho lối lợi dương danh, thời tất nhiên phải xem bằng chủi cùn giẻ rách.

Quốc dân ta đã khuynh hướng như thế, mà muốn để xướng hán văn, thời còn ai nghiêng tai ghé mắt nữa đâu ! Vì hai cớ khốn nạn như trên đã nói, thời ta có lẽ bỏ quách hán văn đừng nhắc tới, chẳng phải là người khéo chiều đời, khôn hót tục dượa hay sao ?

Tuy nhiên anh em ta nếu không cân nhắc đến cha ông, nếu không cần xem xét đến gia - phổ, nếu không sợ nhận lầm những chữ ái quốc, đồng bào, thời bỏ hẳn hán văn đi cũng được. Nhược bằng làm con cháu còn phải nhắc nhở đến cha ông, người trong họ còn phải xem xét đến gia-phổ, nhân dân trong một nòi một nước còn phải cho minh bạch cái nghĩa chữ ái quốc, đồng bào, thời chắc rằng không giảng đến hán văn không thể nào đạt được mục đích.

Trong hán văn có hai chữ « học hành » rất có ý-vị : « học » nghĩa là bắt chước, « hành » nghĩa là làm.

Loài người không ai đẻ ra mà đã thánh hiền, không ai đẻ ra mà đã hào kiệt ; nên tất phải cần có học. Cái học đó chỉ cốt để bắt chước những người thánh hiền hào kiệt, mà thôi. Đã bắt chước thánh hiền hào kiệt, tất phải làm cho được như những người thánh hiền hào kiệt, thế là « học », thế là « hành ». Bởi vì đã học tất phải hành có hành mới nên học. Học ông Khổng-tử tất phải hành Khổng-tử ; học ông Lô-sao tất phải hành Lô-sơn ; học ông Hoa-thịnh-Đốn tất phải hành Hoa-thịnh-Đốn ; học ông Trần-hưng-Đạo học bà Trưng-nữ-Vương, tất phải hành Trần-hưng-Đạo, hành Trưng-nữ-Vương. Người ta nếu cứ chỉ trong hai chữ « học hành » nhận cho ra, làm cho đúng, thời đã hay không biết chừng nào. Xem như sách hán văn xưa có câu « ấu nhi học chi, trráng nhi hành chi », lại có câu « học giả tương dĩ hành giả » và câu « hiếu học cận hồ trí, lực hành cận hồ dũng », thời đủ rõ, không cần nói giải nữa.

Tổ tiên ta xưa, vì xem xét đạo-lý được rành, nấu nướng tinh-tuần được chín, mới nói rút tắt lại hai chữ học hành. Nào ngờ con cháu ta sau, ăn hớt ở lỗ tai, nghe quen ở đầu miệng, hai chữ học hành ngó lanh như cơm xơi, sữa bú, dầu trẻ con cũng biết được. Mà kỳ thực thời học hành, học tôi, học xa lách, học bịch qui, ai bảo học gì cũng là đặng ! Cái tội không hiểu hán-văn đó, sợ ít nhiều năm nữa, cái miệng thao bằm vưng, tức là học, cái xác thịt được sung sướng, tức là hành ; càng học hành bao nhiêu, thời càng rợ mọi bấy nhiêu ! Nghĩ đến thế mà bảo hán-văn không nên để xướng hay sao ?

Chúng ta vì lo như thế, vì nghĩ như thế, nên phải hết sức nghĩ cách để xướng hán văn. Vì như đi đường tuy chông gai ngan ngác mà không lẽ đứng giòm ; vì như qua sông, tuy sóng gió tơi bời, mà không lẽ ngồi chơi. Vậy nên định ra hai cách như sau nầy : Một là thỉnh-cầu với chính phủ, rộng phạm vi hán văn trong chương trình các nhà trường công ; chú trọng hán văn trong khi thi cử. Hai là cổ động hán học trong dân gian. Theo thể lệ giáo dục ở ngoại quốc thời thường có hai phần : một là quyền giáo dục ở chính phủ, nhì là nghĩa vụ giáo dục ở quốc dân. Nếu quốc dân ta biết cái nghĩa vụ giáo-dục là gốc ở gia đình, đương lúc bây giờ trọng hán văn còn chưa tàn, hơi hán văn còn chưa tắt nghỉn, cha nào con nấy, anh nào em nấy, thấy nào trò nấy, ngoài thời giờ học pháp văn, phải tìm những pho sách hán văn để đọc, cầu những bật thầy hán văn nào khá thông, hết sức bày vẽ cho con em nhà mình, năm ba chữ hán văn cho thiệt có căn để. Trong thời giờ dạy hán văn đó cần nhất là con em phải minh bạch nghĩa hai chữ học hành, khuyên chúng nó học để mà làm người, học để mà hành thánh hiền hào kiệt, được một chữ chắc một chữ, nghe một câu hiểu một câu, thời giờ tuy ngắn ngủi mà công hiệu cũng không phải là toàn vô. Đó tức là cái chân ý của kẻ viết bài nầy vậy.

S. S.

VIỆC THẾ-GIỚI

Á - ĐÔNG

TRUNG HOA

Quân Diêm Phùng thắng chăng ?

Tin Bắc-bình 26 Mai. — Tổng - hành - Dinh của quân đội Diêm và Phùng mới phát hiểu một tờ công văn nói rằng trong trận giao chiến ở Qui-Đức, trên đường sắt Lũng-Hải, quân Nam-kinh bị thiệt hại rất nhiều ; Diêm, Phùng bắt được đến hai vạn tù binh. Bản công-văn ấy lại nói rằng quân Tưởng bị đại bại đã kéo ra xa Qui-Đức (bữa trước có tin Qui-Đức bị Tưởng lấy, tin ấy là tin của chính phủ Nam-kinh phát bố. Nay lại có tin trái hẳn, thật không thể phân biệt thực hư thế nào)

Sắp có chiến tranh nữa chăng ?

Tin báo Tàu nói rằng : chiến sự ở đường Lũng-Hải hiện nay không có tin tức gì. quân đội hai bên đều đình chiến. Nhưng theo báo Tây thì quân Diêm Phùng tuyên bố sẽ kéo ba mươi vạn binh tiến đánh quân Tưởng ; nhân dân ở Hán-Khẩu được tin ấy sinh ra náo động vô cùng

Tin về Kim Hán Đình

Kim-Hán-Đình là tướng của Nam-Kinh phái đi đánh Trương Phát-Khuê. Trước có tin rằng Kim phản Tưởng, nay lại được tin rằng 5 bộ tướng của Kim đã đi theo đội Hồng-Quân của đảng Cộng-Sản.

Trận đánh ở gần Đông-Hưng

Tin Hà-nội 24 Mai. — Ngày 23 quân Quảng-tây công Quảng-đông đánh nhau ở cách Đông-hưng 12 km và lại gần mạn biên giới Bắc-kỳ. Quân Quảng-tây hiện thắng thế. Quân Quảng-đông phải đánh lui, nhiều người bị thương bị bắt.

Ở Lưỡng-Việt

Tin ngày 22. — Đàm-đạo Nguyên định vào ngày 23 thì đến Nam-kinh yết kiến Tưởng giới-Thạch, sau sẽ trở về kéo quân đội ở tỉnh mới kéo đi, thì có xung-đột : 150 Tàm-châu tên phòng giữ tỉnh Giang-Tây.

Có tin rằng Trương-phát-Khuê sẽ mượn đường đi qua tỉnh Hà-nam mà kéo lên Hồ-bắc.

Long Vân chưa đi đánh Trương-Phát - Khuê

Long-Vân chủ-tịch Vân-Nam đã hoãn lại chưa đi đánh Trương-phát-Khuê. Nghe nói rằng quân Trương có đến 14 vạn mà quân Long chỉ có 5 vạn, nên Long còn đợi tổ chức quân đội và dự bị khí giới cho sẵn sàng rồi mới tiến đánh. Ở Vân-Nam hiện nay tuyển binh nhiều lắm : Những người trẻ tuổi đều bắt phải làm lính, ai không đi thì bị bọn cảnh binh đánh đập có khi đến chết. Vì vậy nông dân các làng ở gần tỉnh-phủ đều chạy trốn vào núi.

ÂU-CHÂU

Nội-các Lao-động Anh họp hội-nghị

Arip. — Các ông nghị-viên Lao-động họp hội-nghị, bàn bạc ngót ba giờ đồng hồ. Ông bộ-trưởng Mosley xin từ chức, nói rằng chính-phủ không giữ lời hứa trong lúc tuyển - cử. Thủ - tướng Mac Donald, các viên bộ-trưởng Thomas và Henderson cũng có dự hội - nghị. Có người rinh một bản đề án giới mạ chính phủ ; trong khi biểu-quyết có 210 phiếu thuận, 29 phiếu nghịch. Tuy vậy, dư-luận nói rằng nội-các Lao-động sắp chia rẽ.

Vấn-đề bồi-thường

Các nhà ngân-hàng họp hội-nghị ở Paris (Pháp), bàn về cách phát các phiếu là-khoản Young ; định rằng phiếu ấy sẽ để là phiếu Quốc-trái của chính-phủ Đức.

Người Việt-Nam ở Pháp làm biểu-tình

Arip 26 Mai. — Độ 60 người Việt-Nam làm biểu-tình trước dinh ông Tổng-thống Pháp ở Paris, hô lên rằng : « Đánh đổ Tổng thống ! » ; bọn biểu-tình có cầm một tấm vải trắng viền đen và rải truyền-đơn nói về vụ Yên-Bái, có xảy ra xung-đột với cảnh-sát. Độ 12 người bị bắt, mấy người khác bị giải-tán.

Bộ trưởng Thực-dân đã hội-kiến cùng ông chủ sở Mật-thám và ông chủ Cảnh-sát, bàn về cuộc biểu-tình nầy. 11 người Việt-Nam sẽ đem ra tòa án, buộc về tội chống cự với cảnh-sát. Còn Nguyễn-văn-Đạo có chưn trong ban Trung-Ương Chấp hành Ủy-viên-hội của đảng Cộng-Sản thì sẽ buộc vào tội âm-mưu đánh đổ chính-phủ.

Ông Tổng-thống đương mở cuộc điều tra về việc giải-tán Việt-Nam Học-sinh Tổng-đồng-Minh.

Viện bồi-thẩm đã đưa 11 người biểu-tình đến giam ở nhà ngục Santé

Arip. — Nhân ngày kỷ-niệm Ba-lê Cộng-Xã (La Commune, Cách-mạng Cộng-sản năm 1871, ở Paris), có biểu-tình ở Mur des Fédérés và ở nghĩa-địa Père-Lachaise không xảy ra việc gì. Duy lúc bên biểu-

興 祥 永

VINH - HATINH - DONGHOI - HUÉ - TOURANE - FAIFOO

Thuốc của VINH-HƯNG-TƯỜNG

bấu cũng đã công nhận là tốt giá lại phải chăng

Xin quý khách vui lòng chiếu-cố cho mãi, mua và cổ-động giúp cho. cảm tạ vô cùng.

VINH-HƯNG TƯỜNG

N° 176 Rue Sarraut — VINH

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẦU

Của

ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÂN BỔN 22 000$00

Sở làm tại cửa bể NHẤT-LỆ cách tỉnh lỵ 1 kilomètre

Đã được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại sở làm, chứng chỉ sự tinh khiết và được đặc tiếng ban khen là ngon không pha chế, có thể để hàng mấy mươi năm không đổi mùi

Bản hiệu đã bán khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai lao

Mong rằng các ngài lưu tâm bảo người nhà mua nước mắm Bắc-Đầu để dùng hay đem làm quà cho bạn còn hơn cho vật khác

Thơ và tiền bạc xin cứ gởi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của bản hiệu

ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC

CHỈ - KHÁI - TÁN

HIỆU CON BƯỚM-BƯỚM

Thuốc ho bột mỗi gói giá 0$10

Thứ thuốc ho này trừ đớm nhuận phế rất là tài tình, hễ ai mắc phải bệnh ho, bất cứ mới hay ho đã lâu ngày hoặc ho gió ho khan (không đớm) hoặc ra đớm đen, đớm vàng, hay ho ra huyết, đớm xanh, nam, phụ, lão, ấu đều dùng được cả, hễ ai có bệnh ho nên mua thử một gói mà dùng, mới biết nhời trên này không sai. Bản Dược - phòng và các nơi Đại-lý đều có phát sách thuốc cả, trong những tỉnh ở xứ Việt-Nam đều có Đại-lý của Bản Dược-phòng.

Hanoi, le 24 Mars 1930

CẢM TẠ ƠN CỨU MỆNH

Tên tôi là Dương-lục-Lang ở phố hàng Than n° 2 Hanoi, tôi có mắc phải bệnh ho đã lâu và ho đến nỗi không đi lại được, bệnh tình rất là nguy hiểm, đi hết hiệu này sang hiệu khác để mua thuốc điều-trị nhưng cũng vô hiệu, sau tôi thấy hiệu thuốc Đại-Quang có bán thứ thuốc ho «CHỈ-KHÁI-TÁN», tôi mới mua uống độ một tháng thì thấy khỏi ngay và lại đi làm ăn được như xưa. Tôi không lấy gì mà tạ ơn tiên-sinh được, mới đăng báo-chương để giới-thiệu đồng-bào ta biết là thứ thuốc hay không đâu bằng. Nếu có mua thuốc xin nhận cho kỹ chữ hiệu và con nhãn Bướm mới khỏi lầm thứ giả.

Dương-lục-Lan

Bản dược - phòng và các nơi đại - lý đều có sách thuốc biếu

ĐẠI - QUANG DƯỢC - PHÒNG

46 Bd Tổng-đốc-Phương CHOLON — 47 phố hàng đường HANOI — đại-lý : số 51 phố khách HAIPHONG

https://tieulun.hopto.org

người bị bắt, trong số đó có 101 người ngoại-quốc và 31 người Annam.

Chính sách bọn Phát-xít nước Ý

Arip. — Mới rồi, Mussolini đọc diễn-văn trước một số người đông, ở Milan, nói rằng mấy tới ông nói ông nghĩ thâm trầm lắm, ông cốt đánh thức (?) dân Ý dậy (*đánh thức cái chi đi xâm lược !*). Lại nói : các nước nói rằng Mussolini làm vậy tức là làm lơ vấn đề kinh-tế, nhưng kinh-tế nước Ý cũng không đến nỗi tồi-tệ hơn các nước khác mấy (*Dân chúng khốn khổ như dân Ý mà nói rằng kinh tế không đài tệ !! Thế nào mới đài tệ kia !*) Mussolini nói thêm : « Chính-phủ tôi (?) không phải là một Nội-các, cũng không phải là do các đoàn thể trong Nghị-viện họp lại mà tổ chức nên, mà chính do trận Hắc-Ý mà lập nên (bọn Hắc Ý là bọn có chưn trong đảng Phát-xít) Ấy là một cuộc cách mệnh mà chín hia đây là kẻ chủ-động.

Dân tộc Slovène bị Ý áp bức

Rome, 25 Mai, Imp. — Dân-tộc Slovène là một dân-tộc thiểu-số, gồm vào trong nước Ý ; Ý không những không cho quyền tự-quyết mà lại áp bức trăm đường. Mới rồi, độ 20 người Slovène bị đem ra xử tại tòa-án Quốc-Phòng, truy vấn về việc tuyên truyền cho dân-tộc Slovène được tự-quyết, buộc vậy những tội âm-mưu, làm lộ bí-mật của nước Ý, mang súng không hợp pháp (chỉ có một khẩu súng lục !) và hội họp bí mật. Độ trước, nhà cách-mệnh bị Gortan đã tử hình dân Slovène đều xem như một người hy-sinh cho chủ-nghĩa rất đáng kính-phục ; có lẽ 20 người này cũng sẽ bị tử-hình chăng ?

Vua Uy Liêm đệ nhị mở tưởng.....

Tin Munich 25 Mai. — Theo báo Munchenerwelt Am Sonntg, vua Guillaume II (làm vua nước Đức trước 1919) có tuyên-bố cùng một viên quân-quan rằng : Đến khi tổng thống Hindenbourg chết, thì dân Đức (?) sẽ triệu vua về, công việc phục-tích đã sắp đặt đâu vào đấy (Rõ là ảo-tưởng ! Phục-tích quân chủ ở giữa thế kỷ 20 à !)

Maison VẠN-THỊNH

Quincaillerie Ferronnerie

n° 18 Rue des Médicaments n° 18 HANOI

QUÍ ÔNG { Đóng rương, tủ va-lỵ và đồ-gỗ Thầu khoán

Bán buôn các thứ khóa, đóng rương tủ, — góc, — lẫy, — tai hồng, — dâu - nẹp, — đinh mủ, — bản-lề, ấm đựng nước trà, — đủ kiểu tân thời rất nhã.

Bán lẻ

Đồ đồng cho thợ thuyền, đồ sắt làm nhà, làm mỏ, sẻng, cuốc, vân vân.

Các thứ sơn đủ mùi, — hắc-ín (cosltar) các thứ bột sơn, — bột ocre jaune, ocre rouge, vân vân.

Quat hoa, — dù-giấy, dù-vải, (ombrelle) theo lối Nhật-bổn, đàn-bà Âu-tây vẫn thường dùng.

Nhận đúc và làm các thứ hàng sắt, đồng theo kiểu mẫu gởi.

Hàng tốt giá rẻ hơn mọi nơi. Xin đồng bào chiếu cố.

Chủ nhân :

Madame ĐẶNG-THỊ-HÀO

Kính cáo

NHIỀU NGƯỜI BỊ :

PHÒNG - TÍCH

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là từ 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì cơm no, rượu say, vội hàm tình-dục hoặc ăn xong đi ngủ hay tắm ngay nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi-mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1/2 liều, lâu 4, 5 liều, nếu không công phạt, chứng bịnh ắt thấy đã chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều chia hai bận uống, giá : Op 40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Léchtray. HAIPHONG.

ÂN TỪ Kim-tiền năm 1926

TRUNG-KỲ CHI-ĐIỂM :

HUẾ : Vĩnh-Tường, commerçan phố Gia-Long ;

TOURANE : Trần - thị - kiêm - Huyền avenue du Musée ;

TOURANE : Nguyễn thị-Huệ, phố Đặt hữu-Vị ;

NHATRANG : Mộng Lương Thư-Quán ;

TAM-QUAN : Hiệu ông Đội Chấn ;

QUANGNGAI : Nguyễn-ngọc-Anh, Thạch-Trụ, Mộ-Đức ;

QUANGNGAI : Chế-Hoàng à Sông-Vệ ;

VINH : Sinh-Huy, phố Gare

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

Sáo rất đẹp, dùng làm màn cửa hay để treo trước bàn - thờ. Làm bằng trấy màu, dính cườm. Ở giữa có cành hoa hay là chữ annam tùy ý. Giá mỗi thước vuông (m2) từ 3$50 đến 5$00. Qui ngài muốn bề ngang, bề dài bao nhiêu, xin viết thơ thương lượng với ông

STORE TOURANAIS

LÝ - XUÂN - HÒA

Rue Đỗ-hữu-Vị — TOURANE

HÃNG THUỐC NORMALE

L. SARREAU

LÀ HÃNG-THUỐC ĐÁNG « TIN-CẬY » HƠN HẾT

Vì thuốc bán rất Tinh-khiết và Hảo-hạng ;

Ở xa mua thuốc thì gởi mandat và kỹ-lưỡng ;

Catalogue y-dược Bác-sĩ RUDY gởi cho không,

Xin hỏi tại :

N° 119-123 rue Catinat SAIGON

Trong năm năm ???

? CỨU KHỎI TRÊN 2 VẠN NGƯỜI

Tức là

HOA-LIỄU-GIẢI-ĐỘC-HOÀN

THÔNG-TRỊ : *của Lương-y Hoàng-trạch-Phổ (Stou hang ham) người tỉnh Quảng-Đông bên Trung-Quốc*

LẬU, GIANG - MAI

Mới mắc, hay đã lâu chưa tuyệt nọc — Giải độc mọi chứng ngứa ghẻ mụt nhọt.

Một đều đặc - sắc nhất là :

HOA-LIỄU-GIẢI-ĐỘC-HOÀN lại còn có thể giải các chất độc như *Kinh-phấn, Ban miêu, Thảng-ngân, Tam thiên-đơn* vân vân... là những chất có thể làm hại đến đường sinh-dục, hoặc sinh ra nhiều chứng bệnh ghê gớm sau nầy. Vậy ngài nào trong khi có bệnh đã dùng nhầm các chất độc ấy, hãy viết thư ngay về hiệu :

NGUYỄN - TỨ dit SINH - HUY, *Rue de la Gare Vinh*

Vente des Coiffures

Chapellerie — Lunetterie — Mercerie — Nouveautés

Bản-hiệu mới về nhiều thứ kính thuốc, gọng vàng (double-or), gọng vàng bọc đựa giá từ 3$50 đến 5$50, và kính gọng đựa kiểu rất nhã rất bền giá từ 0$25 đến 2$20. Quý khách ở xa mua mandat gởi trước, bản-hiệu gởi hàng đi rất nhanh chóng.

Trong 3 tháng hè ???

Các qui khách mua hàng của bản hiệu từ 6$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả ;

Soulier en boxcalf beige ganiture boxcalf acajou foncé ou Verni marron Semelle en Crêpe Anglaise 9$00

Semelle en cuir Française 8$00

Soulier en toile blanche ganiture boxcalf foncé Semelle en Crêpe Anglaise 6$00

Semelle en cuir Française 5$00

Soulier en toile blanche semelle Crêpe 3$00

Mới soạn xong catalogue 1930

Qui khách mua hàng xin gửi nửa tiền trước lấy catalogue xin gởi timbre 5 xu

AN-THÀNH

37 phố hàng Đào HANOI

Mới có chè Tàu ướp hoa Thủy-Tiên bán 0$80 một chai

Chỉ có hãng BEKA được độc-quyền lấy hơi vào đĩa hai bạn hát NGHĨA-HIỆP-BAN, và PHƯỚC-CƯƠNG có tiếng nhất ở Saigon.

CÔ NĂM-PHỈ,

CÔ BẢY-LỰU,

CÔ BA-XUÂN :

ai nghe đến lại không hâm-mộ ! Xin mời quý ngài đến hiệu : Mme RICHARD

Chanson Orient Rue de la Citadelle à Huế

nghe các điệu mới mẻ TÀI TÌNH của mấy cô hát,

Nhiều khúc rất ai-oán.

Lại mới sang máy BEKA hát như NGƯỜI THIỆT đủ thứ: từ kiểu nhỏ xách đi rất tiện cho đến thứ lớn để ở nhà trông thật đẹp, GIÁ TỪ 30$ trở lên.

Các ngài có máy rồi mà muốn nghe như máy BEKA hát, thì nên thay cái mỏ hát BEKA vào thì hát rõ và trong ngay, GIÁ TỪ 5$ trở lên.

Beka nước-Đức

Lưng trời phụng múa tiên sa
Vì nghe đĩa hát Beka não nùng

Mới đến thêm đĩa BẮC, Saigon cũng có, đĩa Tây và Cao-mên thật nhiều, và các điệu hát ĐẠO THIÊN-CHÚA tiếng Annam và LATIN hay hơn lúc trước bội phần, Giá từ 1$80 trở lên.

Mới có thêm bóng, tượng bên GIÁO, hình có đồng-hồ

Ban đêm, trông sáng

Đờn mandolines k[illegible] kêu thật trông

NÊN DÙNG

MÔN THUỐC THẦN - TIÊN

thật là hiệu - nghiệm vạn tuyền, không sai :

Chuyên môn nghiên cứu Đông, Tây.

Lựa theo khí bẩm của người xứ ta.

Chọn toàn thuốc tốt chế ra,

Cao, đơn, hoàn tán, mọi khoa tinh tường.

Các ngài cần dùng, hay muốn làm đại-lý cho bản-đường. Xin viết thơ vô hỏi, sẽ gửi quyển mẫu-hàng biếu ngay.

Thơ và mandat để như sau nầy :

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

n° 122 phố Khách

[illegible] NAM-ĐỊNH

THUỐC CAI NHA-PHIẾN CẢI-LƯƠNG

Khi xưa người Tàu, đô-hộ nước ta, họ có đem qua một chứng bệnh nghiện, bệnh ấy truyền nhiễm, cho đồng bào ta nay đã tràn ra, thôn quê khắp đồng, hút hít đánh đam lây no lâm vui hễ ngửi thấy mùi, dám vào như trả, nếu không có thuốc trừ khử cho mau, quyết chẳng bao lâu, nòi hồng giống Lạc, suốt lượt nằm nghiêng, tàn mạt ngổ nao tiến bộ ra sao, thịnh cường sao đặng, nghĩ tới đau lòng.

Nhân trót vui chơi làm tôi vua Mẫu, tới ba mươi năm tại gia thiết điện, nhất nhật nhi thời, đèn-nhang bất-tuyệt, nên chi suốt hết, cách nghiện con hương, cùng phương để tử, khi tôi sức nhỏ, tính tự kể trên, gia tâm kê cứu, lũy minh thí nghiệm, nghiên tinh đàn tử, may sáng chế ra, được thứ thuốc cai, chữa ai nấy khỏi, thuốc chế tài tình, vật vô tinh không, uống thơm ngon, ngọt, như cách kỳ-na để trừ con ma Phù dung độc địa, nhiễu-hại đồng bào, đã mấy thế-kỷ, chưa xót tôi cùng.

Ai muốn dùng thuốc, cứ xem thập điều, kể ở sau nầy, khai cho minh-bạch, để còn suy xét, bệnh tình nặng nhẹ, rồi phân thứ lại, bảo cách dùng thuốc, cho hợp với bệnh. 1er Nghiện đã bao lâu ? 2e Người khỏe hay gầy ? 3e Hút ngày mấy bữa ? 4e Mỗi bữa mấy phân, hay mấy đồng cân ? 5e Xai xa mấy lượt ? 6e Có hầm gì không ? 7e Thuốc hiệu hay là thuốc ngang ? 8e Có tào nuốt không ? 9e Nay bao nhiêu tuổi ? 10e Làm nghề gì ?

Thuốc viên *nghiện nhẹ 3$00, nặng 4$00, rất nặng 6$00.*

Thuốc nước *(uống thơm, ngon, ngọt) nhẹ một chai 3$50, nặng hai chai 7$00, rất nặng ba, bốn chai tùy bệnh.*

Nguyên sư toa thông phán Thượng - hạng TRẦN-ĐỨC-CẢNH *39 phố Đình Tân, Nam Định (Tonkin)*

BAC - NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên ! !

Nếu ai mắc LÁU, sợ TIM LA, hay LÂU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi hễ trong người nhọc mệt thức đêm uống rượu bia sang có mủ, hay trong [illegible] buồn nôn khó chịu, hay cần cái nhốt một cái, xem đã có mà vì các vi trùng [illegible] GONORRHÉE nó ẩn vào tủy sống, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm [illegible] nếu để [illegible] thì người ấy mắc bệnh đau GIA-CÔN (Méritite) khi hư huyết bạch, bắp [illegible] nếu để con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, [illegible] vì trùng SPIROCHETE DE SCHANDIRE cho nên trở giời hay sốt, đau đầu, đau mình, đau lưng đau xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó [illegible] nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế [illegible] người đã rồi, để ra bài ra bọc, để con thiên cái nọ, thiên cái kia, ta cho là để quấy nhiễu, vì cái nọc nầy nó chuyển [illegible] sang tự lúc [illegible] nếu mắc bệnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu nầy [illegible] các nọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến cháu chắt, v v. vì thế nhiều người [illegible] không có bệnh [illegible] xem mắt thì trong có vi-trùng TIM LA, còn như bệnh NỮ LOÀN (Chancre mou) bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào tủy sống, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến [illegible], [illegible] mà phải các bệnh nầy đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 67 phố Ninh-xá [illegible] (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bàn giờ [illegible] hiết, thực thế vậy, nếu ai BÀ có toại nguyện cũng được không hai gì cả, thuốc LÂU, 1p60, TIM LA 3p00, thuốc CHANCRE-MOU cả nọc và bài 3p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PAU-HÀ 67 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bạc) HANOI. Nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước của bản hiệu gởi lính hóa giao ngân rất chóng, còn như ngài nào muốn làm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu.

MỘNG - LƯƠNG - ĐƯỜNG

TỂ - CHỨNG - TẤT - THẮNG - HOÀN

Hoàn thuốc nầy trị bịnh Thời-khí (*Dịch tả*) rất thần hiệu. Bổn-đường chế ra để giúp Đồng bào trong cơn nguy cấp, đã được sở Thái-y-viện chứng nghiệm ; Bịnh nầy rất quanh năm, Hơn bốn năm nay gởi cho khắp cõi Đông Pháp, dùng đâu mạnh đó, chẳng xứ nầy thì xứ khác, phần nhiều nơi đồng hẳng ngày những thơ gởi rẫy, chốn thôn quê, xa thầy, không đến xin thuốc và gởi thuốc, phải nên sắm cơ đề phòng lời cảm ơn kể dư

Một ngàn bức thơ minh - tạ

Hỡi Đồng-bào ! !

Ai cần dùng thuốc ấy, ở gần thì đo nơi bổn-đường mà mua, ở xa thì gởi thơ đến đề chỗ ở tên họ cho rõ ràng và gởi theo 25 xu Timbre (1) để gởi thuốc, thì bổn đường mau mau gởi đến cho liền. Cách đóng thì có chương trình chế vẽ sẵn sàng.

Kính cáo

Bổn đường có bán đủ các món thuốc sống, thuốc chín, cao, đơn, hoàn, tán, lại có đại lý bán thuốc hiệu TỪ-NGỌC LIÊN (Hà-nội) ; dầu hiệu VIÊN ĐỆ (Đồng hới) và các hiệu thuốc trứ danh trong cõi Á đông.

Trong tiệm sẵn có danh-y coi mạch bốc thuốc, tiện cho chư qui-vị trong lúc cần dùng.

MỘNG-LƯƠNG-ĐƯỜNG

Pharmacie et médecin

n° 80 avenue Đại-ngãi n° 80 — SOGITRĂNG (Cochinchine)

(1) Vì bấy lâu có nhiều người gởi thơ đến xin thuốc, bổn-đường sẵn lòng gởi thuốc đến thế mà không lãnh, làm cho thất tổn nhiều bề.

THẾ NÀO LÀ MỸ-THUẬT

Các ngài muốn xem nghề ảnh mỹ-thuật đã nổi tiếng nhất ở trong cõi Đông Pháp này thì xin mời đến hiệu HƯƠNG-KỶ PHOTO HANOI. Bản hiệu chủ nhân sẽ nghênh tiếp một cách trân trọng.

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trứu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mác đến rách không bể sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trứ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Banh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu, mua sỉ có huê-hồng.

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 120 [illegible] năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương [illegible] TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

NAM-KỲ

THÀNH-CÔNG: BÁC-THÁNH-DƯỢC ?

(1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8)

Trừ-tê, Bổ huyết, Giải lao Ngủ lâm, Hóa đàm Bổ-tâ, Tân-ban, Cấp-cứu

Của hiệu TẠO NHƠN DƯỜNG N. 4 Rue de la Gare HOCMON

Tế cấp thành công bác thánh dược !

Có tâm thư thuốc hay cứu giúp nhiều [illegible] đã được THÀNH CÔNG nên gọi là Thành-công bác thánh dược

1 THẦN HIỆU TÊ BẠI HOÀN ; [illegible] đồng bào ai mắc bịnh phong tê, bại xuôi, chực mà [illegible] đã mà tê bại, hãy mau mau gởi thơ đến Bổn hiệu TẠO NHƠN DƯỜNG HOCMON kịp lấy thuốc trừ tê mà uống thì ắt được lành, giá mỗi hộp là 1$00

2 ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐẠI HOÀN ; Qui bà, qui cô, dùng bổ huyết, điều kinh và trừ bạch đới [illegible] hết xót ruột hết nhức mỏi, dùng thuốc nầy thì được [illegible] mỗi hộp giá là 1$00

3 SÌ LAO BỔ TẠNG-HOÀN ; Là thứ bổ tinh thần cho qui ông, qui thầy, và qui Học-sinh bổ phổi trừ ho, tức ngực đau lưng hoặc đi bịnh, cùng làm việc mệt mỏi [illegible] thì được ích thọ diên niên, giá mỗi hộp là 1$00

4 NGỦ LÂM BẠCH TRƯỢC TÁN ; Trị về chứng đau lâu *kim-thời*, thuốc về bịnh ngủ lâm hoặc lâu hoặc mau, dùng thì rất dùng hay, mỗi lố 12 bao giá là 2$00

5 HÓA ĐÀM CHỈ-KHÁI TÁN ; Chữ trị về các chứng ho rất thần hiệu, mỗi số 12 bao giá là 1$00, có thứ thuốc hoàn ho về phần ho huyết hoặc ho phong ho lâng hậu 12 hoàn giá 1$00

6 BỔ TÂ HOÀN ; *Thứ nầy tục danh* THUẬN-QUYÊN-TÈ *hiệu đồng-hồ treo; để dùng xổ các giống độc và đàm độc, làm cho thanh trường giải uất, trừ các chứng đau bụng lâu năm, hoặc da vàng chói nước, mỗi chục 10 bao giá 2$00.*

7 THANH NHIỆT GIẢI-BAN-TÁN; chủ trị về *nam phụ lão ấu* các chứng ban chẩn tích nhiệt bịnh hậu hoặc [illegible] mỗi lố 12 bao giá 1$00

8 ĐOAN DƯƠNG CẤP CỨU HOÀN ; [illegible] ngày đoan dương *mùng-năm tháng năm* để trị các chứng gấp ngặc như là thổ tả, cảm mạo, thời khí, dịch khí nóng lạnh nhức đầu, khí lên non lúc xuống [illegible], đem theo bổ thân, giá mỗi hộp 1$50.

Ngoài ra còn có LÃO THỤC ĐỊA *cửu chưng cửu sái*, mỗi lượng 1$00 và LỘC GIÁC GIAO nấu kỹ lưỡng thượng hạng hạng để làm tế hoặc ho thổ huyết dùng thay mà [illegible] bổ, mỗi lượng 1$20.

Thưa qui vị đồng bào, Tâm thư thuốc nói trên đây, toàn là tánh chất *cao lương phong vị* của bổn hiệu tinh chế. Thân [illegible] qui cô qui thầy dùng mà bổ dương thì ắt được khương cường qui thể, thấy linh nghiệm, CHẲNG HỀ SAI.

Cách gởi mua thuốc, thơ hoặc mandat thì đề :

Monsieur TRƯƠNG-MINH-Y, Directeur TẠO-NHƠN-DƯỜNG

N° 4 Rue de la gare HOCMON Giadinh

Qui ngài có mua các thứ thuốc nói trên đây, xin nhớ mua mandat gởi trước, thì tiền cước về phần BỔN-HIỆU.

Muốn đến bổn hiệu do ngang bến xe lửa Hocmon đậu.

Bác-Thánh Dược của nước nhà, xin đồng-bào lấy lòng huệ cố.

Giúp nhau thánh-dược nước nhà ?

Trước lo quyền lợi, sau là vệ sanh.

Đồng bào ở xa gần muốn hỏi việc chi cần ích bổn hiệu trả lời ngay.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG

https://tieulun.hopto.org